TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2020/QĐST- KDTM	*Tuy Hòa, ngày 20 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 09/10/2020, nguyên đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Việc rút đơn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không có ai ép buộc nên căn cứ theo điểm c, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2016/TLST-KDTM ngày 08 tháng 11 năm 2016 về việc *tranh chấp hợp đồng bảo lãnh* giữa:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP DV. Địa chỉ: đường H, quận H, thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

+ Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Bá D; Chức vụ Phó giám đốc phụ trách Ngân hàng TMCP DV - Chi nhánh P, theo quyết định số NNN/QĐ-CCCC ngày 22/8/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP DV.

- **Bị đơn:** Bà Võ Thị T, sinh năm 1955 và ông Võ Văn T, sinh năm 1952, địa chỉ: đường N, Phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ NLQ1, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

+ NLQ2, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên;

+ NLQ3, sinh năm 1965, địa chỉ: đường N, phường N, thành phố T, Phú Yên.

+ NLQ4, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

+ NLQ5, sinh năm 1977, địa chỉ: khu phố T, Phường B, thành phố T, Phú Yên.

+ NLQ6, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

+ NLQ7, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện Đ, Phú Yên.

+ NLQ8, sinh năm 1986, địa chỉ: Khu phố M, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ NLQ9, sinh năm 1960, địa chỉ: đường N, Phường H, thành phố T, Phú Yên.

+ NLQ10, sinh năm 1971, địa chỉ: Khu phố N, Phường B, thành phố T, Phú Yên.

+ NLQ11, sinh năm 1972, địa chỉ: Khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

+ NLQ12, sinh năm 1967, địa chỉ: đường T, phường M, thành phố T, Phú Yên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Căn cứ Khoản 1 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 130.036.816 đồng (một trăm ba mươi triệu không trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm mười sáu đồng) đã nộp tại Biên lai số 002055 ngày 01/11/2016 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Căn cứ khoản 4 Điều 157, khoản 2 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự: Nguyên đơn phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 02 lần, tổng cộng là: 17.950.000 đồng (Ngày 22/12/2016 và ngày 05/6/2020). Hoàn lại cho nguyên đơn 2.050.000 đồng theo phiếu thu tạm ứng ngày 08/12/2016 và ngày 17/02/2020 của Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Tuy Hoà;
- CC THADS TP. Tuy Hoà;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Lâm